

hiếu, toàn là lời nói ngăn lấp con đường tu-hành, đầu cho ai có muốn chỉ về cũng phải ngâm lời.

281. V. Có kinh sách nào dạy đừng tranh cãi không ?

D. Trong Pháp-Bửu Đàn-Kinh, đức Lục-đỗ Huệ-Năng

có nói :

Nhược ngôn hạ lượng ứng,

Tức công luận Phật nghĩa.

Nhược thời bất lượng ứng,

Hiệp chúng linh hoan-hỷ.

Thử lòng bồn vô tranh,

Tranh tức thối Đạo ý.

Chấp nghịc tránh pháp-môn,

Từ lãnh nhập sanh tử.

Dại ý : Dưới lời nói nếu đồng thanh tương ứng, thì cùng nhau ta bàn luận nghĩa lý nhà Phật. Bằng như thật chẳng đồng thanh tương ứng, thì phải vui-vẻ chấp tay cung kính. Pháp môn này vốn không tranh cãi, nếu tranh cãi thì mất cái ý nghĩa của đạo vô-thương. Pháp-môn phá chấp mà còn tranh chấp, làm như vậy rất trái nghịch, đó là tánh của mình nhập vào sanh tử.

282. V. Hiện nay, ông dùng sở đắc nào để hoằng dương Phật pháp cho hơn sanh thế ?

D. Nếu có sở đắc để dạy đạo, đó là phạm phũ, đó là tăng thượng mạn, đó là chấp pháp. Trong sách Phật nói : « Bành xe gươm chém hết đầu người trong thiên-hạ, còn nhẹ tội hơn kẻ có tâm sở đắc, mà nói pháp Đại-thừa ».

283. V. Không. Ý tôi muốn nói : cái pháp mà ông sở đắc dùng để dạy đạo ?

D. Cũng không có pháp nào gọi là sở trường, nếu có sở trường lẽ tự nhiên có sở đoản, chưa phải là bực viên minh, chưa phải là bực thấu rõ toàn thể đại dụng của các pháp. Bởi vì Phật pháp toàn là tùy duyên mà hoá độ, cũng như y học, phải tùy chứng lập phương. Các pháp không có tướng như định (pháp vô định tướng) là ý nghĩa như vậy.

284. V. Trong sách Phật, có sự tích nào gọi là tùy duyên hoá-độ chẳng ?

D. Trong Pháp-Bửu Đàn-Kinh có đoạn : Chi-Thành là đệ-tử của Thần-Tử, vàng lời thầy đi qua miền Nam tùm lùm-rậm. Huệ-Năng mà hỏi Đạo. Chi-Thành hỏi rằng :

—...Thầy tôi dùng pháp-ly Định Huệ mà dạy Đạo như vậy, chưa rõ hoá-thương chuyên dùng pháp chi để dạy Đạo cho người đời ?
— Lục-tổ đáp : Nếu ta nói có pháp để dạy Đạo, tức là nói đối-với người. Ta chỉ tùy phương-tiến mà giải-thoát cho người đời đó thôi.

Xét những lời nói của Tổ, thì biết rằng, nếu nói có sở-trường tức là có sở-đắc, mà cũng tức là còn mê-chấp các pháp. Như vậy, tự mình chưa giải-thoát được, mong gì giải-thoát hay phá chấp cho người.

VII

CHƯƠNG BẢY

PHẬT TÂM BỒ-ĐỀ

285. Vấn : Ý nghĩa hai tiếng Tiên-thừa và Đại-thừa như thế nào ?

Đáp : Tiên là nhỏ, thừa là cỗ xe. Ý nói rằng cỗ xe nhỏ không thể chở nhiều người được, hoặc một mình, hoặc vài người (1), hoặc độ thể trong một thời-gian đương tu-hành là cùng, chứ không có lòng thể nguyện độ tận chúng sanh, trải hằng sa số kiếp như Đại-thừa. Sức xe nhỏ, chẳng những không thể chở nhiều người, mà năng lực đi đường cũng không thể tới nơi, tới chốn như Đại-thừa.

Đại-thừa là cỗ xe lớn, chẳng những chở đặng nhiều người, mà lại năng lực có thừa đi tới nơi tới chốn ; hơn nữa, cái tâm lượng rộng lớn, đại-hùng, đại-lực, quyết độ tận chúng-sanh cũng không từ ; chỉ có Đại-thừa làm được mà thôi. Bất cứ đời nào, kiếp nào, cũng tận vị-lai, hy-sinh ngôi chơn phước Niết-tức (nghĩa là không chịu an hưởng công-phu tu chứng của mình) tức là không an tự tịch tịnh nơi cõi Niết-bàn như Ni-thừa.

286. V. Muốn tu học giáo-ly Đại-thừa, phải làm sao ?

D. Tùy khả-năng của mình, hoặc học ngay giáo-ly Đại-thừa như Biệt-giáo, Viên-giáo, hoặc tu tập từ thấp lên cao, nghĩa là, phải trải qua Ni-thừa như Tạng-giáo, Thông-giáo, rồi mới tiến lên Đại-thừa.

Muốn tu học giáo-ly Đại-thừa, phải xét năng-lực của mình, nếu được thì phát đại-thệ đại-nguyện độ tận chúng-sanh, như là phải cầu chư Phật, chư Bồ-tát chứng minh và ủng hộ bản nguyện của mình cho mau thành tựu. Sự cầu-nguyện giúp đỡ như vậy, không khác nào kẻ nghèo cầu người phú-hộ giúp vốn đi buôn, tự-nhiên sự tu-hành của mình sẽ chóng phát đạt vô cùng.

(1) Dạy đạo với một nghìn số lời.